

Bản án số: 103/2022/HS-ST
Ngày 02-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Duy Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhân

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lô Văn Đ, sinh năm 1995 tại Nghệ An. Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn P và bà Vi Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 23 tháng 7 năm 2022; tạm giam ngày 01 tháng 8 năm 2022; có mặt.

2. Kê Văn V, sinh năm 1987 tại Nghệ An. Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kê Văn Đ1 và bà Lương Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 23 tháng 7 năm 2022; tạm giam ngày 01 tháng 8 năm 2022; có mặt.

- Bị hại: Ông Trương Văn H - sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn D, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Những người làm chứng: Ông Đỗ Như Y; ông Phạm Văn T; ông Đào Văn S; ông Vũ Doãn L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18 tháng 6 năm 2022, Lô Văn Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ, đen, Biển kiểm soát 37D1-066.50 đến khu vực thôn T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng thì phát hiện thấy xưởng của ông Trương Văn H (nằm trên mặt bằng của Công ty TNHH H) có nhiều sắt vụn, bình ắc quy cũ nên nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền ăn tiêu. Sau đó, Đ đi xe máy về nhà trọ rủ chú họ là Kêm Văn V cùng tham gia. Đ điều khiển xe đi đến xưởng rồi đứng ngoài để cảnh giới, Kêm Văn V xuống bê 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu đen, loại 100Ah để lên yên xe máy rồi cả hai đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của ông Vũ Doãn L bán được 360.000đồng.

Như phương thức, thủ đoạn nêu trên, Đ đi xe máy chở V nhiều lần đến xưởng của ông Trương Văn H để lấy trộm tài sản bán lấy tiền mua ma túy và chi tiêu chung, cụ thể như sau:

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, Đ và V lấy được 01 kích thủy lực bằng kim loại nặng 32kg, mang đến tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Phạm Văn T bán được 250.000đồng.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, Đ và V lấy được 01 thủy lực đôi dài 94cm nặng 61kg, mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Phạm Văn T được 480.000đồng.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, Đ và V lấy được 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS loại 90Ah mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Đào Văn S bán được 380.000đồng.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, Đ và V lấy được 01 xy lanh thủy lực bằng kim loại dài 77cm, nặng 33kg và 01 xy lanh thủy lực bằng kim loại dài 81cm, nặng 22kg, mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Phạm Văn T được 440.000đồng.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, Đ và V lấy được 01 mô tơ 3 pha, công suất 7,5Kw nặng 42kg, mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Vũ Doãn L được 600.000đồng.

Ngoài ra, Lô Văn Đ còn một mình đi xe máy đến xưởng của ông Trương Văn H để lấy trộm tài sản bán lấy tiền mua ma túy và chi tiêu, cụ thể như sau:

Ngày 25 tháng 6 năm 2022, Đ lấy được 01 xy lanh thủy lực bằng kim loại dài 92cm, nặng 24kg, mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Phạm Văn T được 190.000đồng.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, Đ lấy được 01 xy lanh thủy lực bằng kim loại dài 92cm, nặng 24kg và 01 xy lanh thủy lực bằng kim loại dài 51cm, nặng 10kg, mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Phạm Văn T được 240.000đồng.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, Đ lấy được 01 xy lanh thủy lực bằng kim loại dài 51cm, nặng 21kg và 01 ống kim loại dài 107cm, nặng 21kg, mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Phạm Văn T được 330.000đồng.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, Đ lấy được 02 bình ắc quy nhãn hiệu TS loại 85Ah mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Đào Văn S được 720.000đồng.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, Đ lấy được 01 máy bơm rửa xe và 01 mô tơ 01 pha, công suất 2,2Kw mang bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của ông Đỗ Như Y được 240.000đồng.

Tại bản kết luận định giá ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện A kết luận:

- 02 bình ắc quy nhãn hiệu TS loại 85Ah có vỏ màu trắng, nắp màu xanh trị giá 680.000đồng

- 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS loại 90Ah trị giá 315.000đồng

- 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai loại 100Ah trị giá 350.000đồng

- 01 mô tơ 3 pha công suất 7,5Kw trị giá 550.000đồng

- 01 mô tơ 1 pha công suất 2,2Kw trị giá 350.000đồng

- 01 máy bơm rửa xe trị giá 100.000đồng

- 01 kích thủy lực loại 50 tấn, bằng kim loại có chiều cao 39cm, đường kính lớn nhất 19cm, nặng 35 kg trị giá 350.000đồng

- 01 xy lanh thủy lực đôi dài 94cm, nặng 61kg trị giá 549.000đồng

- 01 xy lanh thủy lực dài 81cm, nặng 22kg trị giá 198.000đồng

- 01 xy lanh thủy lực dài 92cm, nặng 24kg trị giá 216.000đồng

- 01 xy lanh thủy lực dài 94cm, nặng 22kg trị giá 216.000đồng

- 01 xy lanh thủy lực dài 51cm, nặng 21kg trị giá 189.000đồng

- 01 xy lanh thủy lực dài 51cm, nặng 10kg trị giá 90.000đồng

- 01 xy lanh thủy lực dài 77cm, nặng 33kg trị giá 297.000đồng

- 01 ống sắt dài 107cm, nặng 33kg trị giá 297.000đồng

Tổng cộng: 4.639.000đồng

Ngày 01 tháng 8 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện A đã có quyết định khởi tố vụ án; khởi tố bị can đối với Lô Văn Đ và Kêm Văn V đều về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lô Văn Đ, Kêm Văn V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Nguyên nhân phạm tội là do các bị cáo nghiện chất ma túy lại không có công việc, thu nhập ổn định nên đã phạm tội để lấy tiền sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân.

Công bố lời khai bị hại, những người làm chứng khai có nội dung như các bị cáo đã khai nhận. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu gì đối với các bị cáo.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, phân hóa vai trò các bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Kêm Văn V từ 12 đến 15 tháng tù đều về tội: "Trộm cắp tài sản".

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lô Văn Đ, Kêm Văn V.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung công 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ, đen, Biển kiểm soát 37D1-066.50

Khi nói lời nói sau cùng, các bị cáo đã tỏ ra ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng; phù hợp với Kết luận định giá tài sản ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện A, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Từ ngày 18 tháng 6 năm 2022 đến ngày 21 tháng 7 năm 2022, Lô Văn Đ và Kêm Văn V đã 06 lần cùng nhau lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp tài sản của ông Trương Văn H tại thôn T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là 2.609.000đồng. Ngoài ra cùng vào thời gian trên, Lô Văn Đ còn có 05 lần trộm cắp tài sản của ông Trương Văn H cũng ở địa điểm trên với trị giá tài sản chiếm đoạt được là 2.030.000 đồng, tổng số tiền bị cáo Lô Văn Đ chiếm đoạt được là 4.639.000đồng.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản

của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản", vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, gây dư luận xấu ở địa phương nên hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về phân hóa vai trò, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo như sau: Bị cáo Lô Văn Đ là người đề xuất và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, thực hiện nhiều vụ chiếm đoạt tài sản hơn và cũng là người quản lý toàn bộ số tiền do bán tài sản trộm cắp được mà có, được hưởng lợi nhiều nhất nên bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án. Kêm Văn V là người được Lô Văn Đ rủ rê thực hiện hành vi phạm tội, đã tham gia 06 lần trộm cắp tài sản, được hưởng lợi ít hơn nên có vai trò thấp hơn bị cáo Lô Văn Đ nên phải chịu hình phạt thấp hơn. Chỉ trong thời gian ngắn, các bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, do vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo ở mức giữa khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét, tính chất hành vi phạm tội và hoàn cảnh gia đình của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì đối với các bị cáo; các ông Đỗ Như Y, Phạm Văn T, Đào Văn S và Vũ Doãn L không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bỏ ra để mua tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt được nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra có thu giữ 02 bình ắc quy nhãn hiệu TS loại 85Ah; 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS; 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai; 01 mô tơ 3 pha công suất 7,5Kw; 01 mô tơ 1 pha công suất 2,2Kw; 01 máy bơm rửa xe; 01 kích thủy lực loại 50 tấn, bằng kim loại; 01 xy lanh thủy lực đôi dài 94cm, nặng 61kg; 01 xy lanh thủy lực dài 81cm, nặng 22kg; 01 xy lanh thủy lực dài 92cm, nặng 24kg; 01 xy lanh thủy lực dài 94cm; 01 xy lanh thủy lực dài 51cm, nặng 21kg; 01 xy lanh thủy lực dài 51cm, nặng 10kg; 01 xy lanh thủy lực dài 77cm, nặng 33kg; 01 ống sắt dài 107cm, nặng 33kg và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ, đen, Biển kiểm soát 37D1-066.50. Đối với 02 bình

ắc quy nhãn hiệu TS loại 85Ah; 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS; 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai; 01 mô tơ 3 pha công suất 7,5Kw; 01 mô tơ 1 pha công suất 2,2Kw; 01 máy bơm rửa xe; 01 kích thủy lực loại 50 tấn, bằng kim loại; 01 xy lanh thủy lực đôi dài 94cm, nặng 61kg; 01 xy lanh thủy lực dài 81cm, nặng 22kg; 01 xy lanh thủy lực dài 92cm, nặng 24kg; 01 xy lanh thủy lực dài 94cm; 01 xy lanh thủy lực dài 51cm, nặng 21kg; 01 xy lanh thủy lực dài 51cm, nặng 10kg; 01 xy lanh thủy lực dài 77cm, nặng 33kg; 01 ống sắt dài 107cm, nặng 33kg đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra trả lại cho chủ sở hữu là ông Trương Văn H là có căn cứ.

[11] Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ, đen, Biển kiểm soát 37D1-066.50 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Kêm Văn V nhưng được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

[12] Về vấn đề khác: Đối với các ông Đỗ Như Y, Phạm Văn T, Đào Văn S và Vũ Doãn L là người tài sản của các bị cáo nhưng không biết những tài sản trên là do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan công an không xử lý là có cơ sở. Đối với việc các bị cáo khai đã sử dụng tiền do phạm tội mà có để mua ma túy của những người lạ mặt tại đường tàu, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Lô Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Kêm Văn V 15 (mười lăm) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 23 tháng 7 năm 2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Lô Văn Đ, Kêm Văn V.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung công 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ, đen, Biển kiểm soát 37D1-066.50

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện A quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Công an huyện A và Chi cục thi hành án dân sự huyện A).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lô Văn Đ, Kêm Văn V mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện A;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Duy Thạch